BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 569 /QĐ-BTNMT	*Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030.

Điều 2. Cục Biến đổi khí hậu có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi việc triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu và thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- PTTgCP, Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ TN&MT;
- Cổng TTĐT Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, VP(TH), BĐKH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Công Thành

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030

(kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phân công nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và xác định danh mục các nhiệm vụ ưu tiên bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 942/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhằm đạt được mục tiêu về giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030 trong phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, thực hiện nỗ lực quốc gia giảm ít nhất 30% tổng lượng phát thải khí mê-tan vào năm 2030 so với mức phát thải khí mê-tan năm 2020.

2. Yêu cầu

Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ động, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ.

II. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch chi tiết giảm phát thải khí mê-tan trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.

- Lồng ghép nội dung giảm phát thải khí mê-tan vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng và thực hiện quy định về kiểm kê khí mê-tan bậc cao nhất theo hướng dẫn của Ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu đối với các nguồn phát thải khí mê-tan chính.

- Xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, giảm thiểu phát sinh, phân loại chất thải rắn tại nguồn,

tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải; giảm phát thải khí mê-tan trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.

- Xây dựng quy định pháp luật, cơ chế, chính sách quản lý tín chỉ các-bon; hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon thu được từ giảm phát thải khí mê-tan.

2. Thực hiện các biện pháp giảm phát thải khí mê-tan trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải

- Điều tra, đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải rắn, các mô hình thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn đang triển khai tại các địa phương.

- Xây dựng, hoàn thiện và tối ưu hóa hệ thống quản lý chất thải rắn; cải tiến việc thu gom, vận chuyển, phân loại, tái sử dụng, tái chế, xử lý và chôn lấp chất thải rắn.

- Hướng dẫn xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, tái sử dụng, tái chế, vận chuyển, xử lý chất thải rắn theo quy định, phù hợp với đặc điểm các khu dân cư tập trung, đô thị, nông thôn.

- Hướng dẫn và tổ chức thực hiện lựa chọn, áp dụng rộng rãi công nghệ xử lý chất thải rắn và nước thải tiên tiến, hiện đại.

- Thực hiện kiểm tra và đánh giá hiệu quả việc hạn chế phát sinh chất thải ra môi trường nhằm giảm phát thải khí mê-tan thông qua thực hiện phát triển năng lượng sinh khối, năng lượng từ đốt chất thải, sản xuất phân bón hữu cơ, tiêu thụ các sản phẩm tái chế, tái sử dụng.

- Hướng dẫn xây dựng, thử nghiệm và nhân rộng các mô hình mới giảm phát thải khí mê-tan phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội và năng lực quản lý chất thải của địa phương.

3. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

- Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải nhằm giảm phát sinh khí mê-tan.

- Tổ chức nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ kiểm kê, giám sát, đánh giá dự báo phát thải; thu hồi, sử dụng hiệu quả khí mê-tan trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.

- Phổ biến, giới thiệu, hướng dẫn chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ cao từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang doanh nghiệp trong nước, thúc đẩy đổi mới sáng tạo của tổ chức, cá nhân trong việc giảm phát thải khí mê-tan.

- Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn áp dụng phương pháp kiểm kê khí mê-tan trong lĩnh vực quản lý chất thải ở bậc cao nhất phù hợp điều kiện Việt Nam.

- Nghiên cứu xây dựng, cập nhật và áp dụng các hệ số phát thải khí mê-tan đặc trưng quốc gia từ bãi chôn lấp chất thải rắn, xử lý và xả thải nước thải.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; xây dựng cập nhật và tích hợp cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn vào hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia.

- Nghiên cứu việc ứng dụng và triển khai chuyển đổi số trong theo dõi và giám sát phát thải, thu hồi, sử dụng khí mê-tan.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao năng lực, nhận thức

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động truyền thông, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, cộng đồng về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí mê-tan; thúc đẩy thay đổi hành vi tiêu dùng, sản xuất xanh; nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp, cộng đồng đối với chất thải có thể tái chế, tái sử dụng.

- Thiết lập mạng lưới trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ giảm phát thải khí mê-tan giữa các địa phương, lĩnh vực.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về phòng ngừa giảm thiểu phát sinh, phân loại chất thải rắn tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn, hình thành lối sống thân thiện với môi trường; hướng dẫn người dân phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải.

5. Tăng cường hợp tác song phương, đa phương và huy động nguồn lực

- Thu hút nguồn lực quốc tế và tăng cường hợp tác nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm với các quốc gia, tổ chức quốc tế về xây dựng, ban hành các quy định, hướng dẫn kỹ thuật và thực hiện giảm phát thải khí mê-tan.

- Triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, đầu tư tài chính và tăng cường năng lực phục vụ giảm phát thải khí mê-tan.

- Thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, hợp tác giữa nhà nước và doanh nghiệp về đầu tư hạ tầng, hỗ trợ tài chính, chuyển giao công nghệ, tăng cường năng lực giảm phát thải khí mê-tan trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.

- Ủng hộ các sáng kiến quốc tế hiện có về giảm phát thải khí mê-tan; vận động các quốc gia tham gia Cam kết giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu theo quy định của Cam kết.

6. Giám sát, đánh giá

- Thực hiện đánh giá mức phát thải khí mê-tan hằng năm trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải; tổng hợp, đánh giá kết quả giảm phát thải khí mê-tan trên phạm vi toàn quốc.

- Hoàn thiện và thực hiện các quy định về đo đạc, báo cáo, thẩm định; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện giảm phát thải khí mê-tan, đảm bảo tính minh bạch về kết quả thực hiện Kế hoạch, phù hợp với điều kiện của Việt Nam và Cam kết giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện quy định pháp luật về giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng trong giám sát phát thải và thực hiện giảm phát thải khí mê-tan.

III. CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN

Danh mục các nhiệm vụ ưu tiên thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Cục Biến đổi khí hậu

- Là đơn vị đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường theo dõi, tổng hợp, định kỳ hằng năm đánh giá tiến độ thực hiện Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030; kịp thời báo cáo Bộ trưởng và đề xuất tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ những giải pháp để giải quyết những bất cập, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện ở trung ương và địa phương, bảo đảm đạt được mục tiêu đề ra, thực hiện Cam kết giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch chi tiết giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030 trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư; khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, cộng đồng trong các hoạt động giảm phát thải khí mê-tan.

- Tham mưu hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện lồng ghép, tích hợp việc thực hiện giảm phát thải khí mê-tan vào quy hoạch, kế hoạch.

- Chủ trì tham mưu việc tham gia các sáng kiến quốc tế có liên quan; vận động các quốc gia tham gia Cam kết giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu theo quy định của Cam kết.

- Chủ trì xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông, phổ biến thông tin và nâng cao nhận thức về giảm phát thải khí mê-tan.

2. Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường

- Phối hợp với Cục Biến đổi khí hậu trong xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch chi tiết giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030 trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.

- Chủ trì xây dựng, hoàn thiện và áp dụng đồng bộ các quy trình, quy định, hướng dẫn về quản lý chất thải.

- Chủ trì hướng dẫn và tổ chức thực hiện lựa chọn, áp dụng rộng rãi công nghệ xử lý chất thải tiên tiến, hiện đại; kiểm tra việc hạn chế phát sinh chất thải ra môi trường.

3. Vụ Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách về bảo vệ môi trường nhằm góp phần thực hiện Cam kết giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Tổng hợp, đề xuất phân bổ các nguồn lực tài chính; tổng hợp phương án phân bổ, giao và điều chỉnh kế hoạch, dự toán ngân sách hằng năm cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Vụ Pháp chế

Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan trong quá trình xây dựng và trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý chất thải và giảm phát thải khí mê-tan trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Vụ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về đổi mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao liên quan đến quản lý chất thải và giảm phát thải khí mê-tan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030.

7. Vụ Hợp tác quốc tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai thu hút, vận động các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, đầu tư tài chính và tăng cường năng lực phục vụ giảm phát thải khí mê-tan.

- Phối hợp với Cục Biến đổi khí hậu, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường và các đơn vị có liên quan xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về quản lý chất thải và giảm phát thải khí mê-tan; ủng hộ các sáng kiến quốc tế hiện có về giảm phát thải khí mê-tan; vận động các quốc gia tham gia Cam kết giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu theo quy định của Cam kết.

8. Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Cục Biến đổi khí hậu và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí mê-tan và huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát phát thải khí mê-tan và thực hiện cam kết của Việt Nam về giảm phát thải khí mê-tan.

9. Các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Cục Biến đổi khí hậu triển khai các nhiệm vụ liên quan.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm và được giao cho đơn vị chủ trì thực hiện từ các nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, sự nghiệp khoa học và công nghệ, đầu tư phát triển và các nguồn kinh phí khác theo quy định. Khuyến khích huy động hợp tác hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển, các quỹ và các định chế tài chính trong nước, quốc tế và khu vực tư nhân vào các hoạt động giảm phát thải khí mê-tan./.

PHỤ LỤC. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIẢM PHÁT THẢI KHÍ MÊ-TAN ĐẾN NĂM 2030

(kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Giai đoạn đến năm 2025				
1	Xây dựng Kế hoạch chi tiết giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030 trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.	Cục Biến đổi khí hậu	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường; các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố.	2023
2	Xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, hướng dẫn kỹ thuật về giảm phát thải khí mê-tan trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải.	Cục Biến đổi khí hậu	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường; các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố.	2023-2025
3	Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý tín chỉ các-bon, hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon bao gồm giảm phát thải khí mê-tan.	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị trực thuộc Bộ.	2023-2025
4	Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn áp dụng phương pháp kiểm kê khí mê-tan trong lĩnh vực quản lý chất thải ở bậc cao nhất phù hợp điều kiện Việt Nam.	Cục Biến đổi khí hậu	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường; Viện KH Tài nguyên nước; Viện KH Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu; các đơn vị trực thuộc Bộ; cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành TN&MT.	2023-2025
5	Điều tra, khảo sát và xây dựng hệ số phát thải khí mê-tan đặc trưng quốc gia trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn.	Cục Biến đổi khí hậu	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường; Viện KH Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu; các đơn vị trực thuộc Bộ; cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành TN&MT.	2023-2025
6	Điều tra, khảo sát và xây dựng hệ số phát thải khí mê-tan đặc trưng quốc gia trong lĩnh vực xử lý và xả thải nước thải sinh hoạt.	Viện Khoa học Tài nguyên nước	Cục Biến đổi khí hậu; Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường; Viện KH Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu; các đơn vị trực thuộc Bộ; cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành TN&MT.	2023-2025

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II. Giai đoạn đến năm 2030				
7	Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ các quy trình, quy định, hướng dẫn, mô hình thu gom, vận chuyển, phân loại, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn.	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố.	2023-2030
8	Hướng dẫn và tổ chức thực hiện lựa chọn, áp dụng rộng rãi công nghệ xử lý chất thải rắn và nước thải tiên tiến, hiện đại.	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố.	2023-2030
9	Điều tra, đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải rắn, các mô hình thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn đang triển khai tại các địa phương.	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường	Sở TN&MT các tỉnh, thành phố; các doanh nghiệp.	2023-2030
10	Tổ chức triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải nhằm giảm phát sinh khí mê-tan.	Vụ Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố.	2023-2030
11	Phổ biến, giới thiệu, hướng dẫn chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ cao từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang doanh nghiệp trong nước trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải, thúc đẩy đổi mới sáng tạo của tổ chức, cá nhân trong việc giảm phát thải khí mê-tan.	Vụ Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố.	2023-2030
12	Triển khai thu hút, vận động các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, đầu tư tài chính và tăng cường năng lực phục vụ giảm phát thải khí mê-tan.	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị trực thuộc Bộ.	2023-2030
13	Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí mê-tan và huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát phát thải khí mê-tan và thực hiện cam kết của Việt Nam về giảm phát thải khí mê-tan.	Cục Biến đổi khí hậu	Trung tâm Truyền thông TN&MT; Báo TN&MT; Tạp chí TN&MT; các đơn vị khác trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố; cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành TN&MT; doanh nghiệp.	2023-2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
14	Triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, đầu tư tài chính và tăng cường năng lực phục vụ giảm phát thải khí mê-tan.	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Hợp tác quốc tế; các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố; cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành TN&MT; doanh nghiệp.	2023-2030
15	Tham gia ủng hộ các sáng kiến quốc tế có liên quan; vận động các quốc gia khác tham gia Cam kết giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu.	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Hợp tác quốc tế; các đơn vị khác trực thuộc Bộ.	2023-2030
16	Đánh giá mức phát thải khí mê-tan hằng năm trong quản lý chất thải rắn và xử lý nước thải; tổng hợp, đánh giá kết quả giảm phát thải khí mê-tan trên phạm vi toàn quốc.	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố; cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành TN&MT.	2023-2030